

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/HS-ST

Ngày: 29 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Ông Đào Văn Rạng.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2018/TLST- HS ngày 21 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 đối với:

*** Bị cáo:** Đới Quang H - Sinh năm: 1982 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; con ông Đới Thanh N, sinh năm 1950 và bà Trần Thị L, sinh năm 1951, cả hai hiện làm ruộng tại thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; có vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1987, đã ly hôn; có 01 con, sinh năm 2010.

Tiền sự: Không.

Tiền án: + Ngày 24/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 03 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đới Quang H được hoãn chấp hành hình phạt tù theo Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù số 03/2016/QĐ-CA ngày 12/10/2016.

+ Ngày 28/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đới Quang H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 05 năm tù. Đới Quang H được hoãn chấp hành

hình phạt tù theo Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù số 06/2017/QĐ-CA ngày 13/11/2017.

Bị cáo Đới Quang H bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/11/2018 đến ngày 22/11/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị Ngọc – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Nam Định; có mặt.

* *Người làm chứng:* Ông Vũ Văn H, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 20/11/2018, tại khu vực đường nội đồng thuộc thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Đới Quang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của H 01 gói nhỏ, vỏ gói là túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu M), H khai đó là gói heroine H mua về để sử dụng cho bản thân. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đới Quang H không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 982/GĐKTHS ngày 21/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ, vỏ gói là túi ni lông màu trắng niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,332 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Đới Quang H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 20/11/2018, Đới Quang H đi xe buýt từ nhà lên khu vực ngã tư đường P, thành phố N mua của 01 người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói heroine với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó, H bắt xe buýt về nhà. Khi đến khu vực đường nội đồng thuộc thôn H, xã N, huyện N, H xuống xe đi bộ về nhà thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 20/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã

đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đới Quang H từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù; áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của các bản án: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng đến 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã công bố tại phiên tòa, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Đới Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Đới Quang H với mức án thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sống cùng gia đình những ngày cuối đời.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản

cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 20/11/2018, tại khu vực đường nội đồng thuộc thôn H, xã N, huyện N, Đới Quang H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,332 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm 10 năm:...o. Tái phạm nguy hiểm.”. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích (Chưa thi hành án theo các Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù) mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự, hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Hành vi của bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngày 28/8/2017, bị cáo Đới Quang H đã bị Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt với bản án số 28/2015/HSST ngày 24/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 05 năm tù giam. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù (được hoãn chấp hành hình phạt tù) vì vậy khi quyết định hình phạt phải tổng hợp với hình phạt của bản án số 278/2017/HSST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N để buộc bị cáo phải chấp hành là phù hợp với quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 982/GĐKTHS ngày 21/11/2018 (bên trong phong bì có 0,290 gam mẫu cùng vỏ bao gói mẫu) mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Đới Quang H tại khu vực ngã tư đường P, thành phố N ngày 20/11/2018, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[7] Bị cáo Đới Quang H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1]. Tuyên bố bị cáo Đới Quang H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

[2]. Xử phạt bị cáo Đới Quang H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 05 năm tù của bản án số 278/2017/HSST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N: Buộc bị cáo Đới Quang H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (Bị cáo được trừ những ngày tạm giữ: Từ 04/8/2014 đến ngày 12/8/2014, từ ngày 14/4/2017 đến ngày 16/4/2017 và từ ngày 20/11/2018 đến ngày 22/11/2018).

[3]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 982/GĐKTHS ngày 21/11/2018 (bên trong phong bì có 0,290 gam mẫu cùng vỏ

bao gói mẫu) mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 21/12/2018.

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo Đới Quang H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Ấn văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương